TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:24/2023/QĐST-HNGĐ

T, ngày 19 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số:22/2023/TLST-HNGĐ, ngày 09 tháng 3 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị **H Thị Bích H**, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Xóm Đường 2, xã M, huyện T, tỉnh P.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Đức P**, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Xóm Đường 2, xã M, huyện T, tỉnh P.

Người bảo vệ quyền lợi cho Nguyên đơn: Ông Bùi Đức Dũng - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh P.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55,57,81,82,83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 5 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị H Thị Bích H và anh Nguyễn Đức P.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

Về con chung và cấp dưỡng tiền nuôi con chung: Chị H, anh P xác nhận có hai con chung Nguyễn Thị Hương L, sinh ngày 22/9/2009 và Nguyễn Đức L, sinh ngày 29/9/2013. Khi ly hôn hai bên thoả thuận chị H trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn Thị Hương L và Nguyễn Đức L kể từ tháng 5 năm 2023 đến khi thành niên. Anh P không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung nhưng được quyền đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở .

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ và công sức đóng góp: Chị H, anh P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị H Thị Bích H tự nguyện chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0007515 ngày 09 tháng 3

năm 2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T, tỉnh P. Hoàn trả lại cho chị H 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng, nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7,7a và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện T;
- Chị cục THA huyện T;
- UBND xã M, huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đinh Văn Chí